TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2023/HS-PT
Ngày: 10-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Hữu Tuấn

Các Thẩm phán: ông Lê Thành Tân

bà Nguyễn Thị Tư

- ***Thư ký phiên tòa:*** ông Thái Thành Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Mỹ Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 67/2023/TLPT – HS ngày 24 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Võ Tấn T do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2023/HS-ST ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Võ Tấn T, sinh năm 1997 tại huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nơi thường trú: ấp A, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn T1 và bà Trần Thị S; có vợ chưa có con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Võ Tấn T và anh Nguyễn Hoàng H là bạn bè và cùng làm công nhân tại xưởng A5 của Công ty T3 thuộc xã M, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long. Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 12/9/2022, T đang làm việc tại xưởng A5 thì H đến gặp T để trả tiền đã mượn trước đó, khi nói chuyện với nhau thì xảy ra cự cãi nên H dùng tay đánh T, được anh Dương H1 và một số người làm chung can ngăn ra nên H đi qua khu vực nhà vệ sinh dãy A1 để hút thuốc, còn T thì điện thoại cho V Nguyễn Phước L là anh họ của T đang làm ở xưởng A1 kể lại nội dung sự việc bị H đánh. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, T lại điện thoại cho anh L để nói chuyện thì anh L nhìn thấy H đang ở xưởng A1 nên kêu T đi qua để gặp H nói chuyện giải hòa với nhau. T đi đến xưởng A1 thì gặp anh L cho biết là H đang ở trong nhà vệ sinh nên T hỏi mượn 01 cây vít dài khoảng 15cm của một công nhân trong xưởng (không nhớ của ai) rồi đi tìm H (vì T nghe có người nói H đem theo 01 cây vít nên T mang theo cây vít để phòng vệ). T đi vào dãy nhà vệ sinh rồi kêu H để nói chuyện thì H trả lời đang ở trong phòng vệ sinh thứ 5, đợi lâu không gặp, T đi đến giật cửa phòng vệ sinh gặp H rồi cả hai nói chuyện, sau đó đánh nhau thì được một số người trong phòng vệ sinh can ngăn. Lúc này tay trái T kéo đầu H xuống, tay phải cầm cây vít đâm vào vùng lưng của anh H khoảng 05 nhát gây thương tích. Anh H bị thương vùng dậy bỏ chạy ra khỏi nhà vệ sinh và được đưa đi cấp cứu, điều trị vết thương tại Bệnh viện Đ.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 235/2022/TgT ngày 04/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh V, dấu hiệu chính qua giám định: vết thương 5mm, hai bên cột sống L2, L3, dưới 02 xương bả vai, cạnh phải cột sống ngực D4, do vật sắc nhọn gây ra, tràn khí màng phổi 2 bên được điều trị. Hiện tại:

- Sẹo 02 vết thương 2 bên cột sống lưng L2, L3 kích thước 0,7 x 0,5 cm và 1 x 0,5 cm. Tỷ lệ 2%.

- Sẹo vết thương vai trái kích thước 0,4 x 0,3 cm, tỷ lệ 1%.

- Sẹo vết thương cột sống ngực D4 bên phải kích thước 0,3 x 0,2 cm, tỷ lệ 1%.

- Sẹo dẫn lưu màng phổi đường nách giữa trái kích thước 2 x 0,2 cm, tỷ lệ 1%.

- Sẹo dẫn lưu màng phổi đường nách giữa phải kích thước 1,5 x 0,2 cm, tỷ lệ 1%.

- Tràn khí màng phổi trái điều trị ổn định 2 x 0,2 cm, tỷ lệ 3%.

- Tràn khí màng phổi phải điều trị ổn định 2 x 0,2 cm, tỷ lệ 3%.

Kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Hoàng H hiện tại là 11%.

Tại bản Cáo trạng số: 30/CT-VKSBM ngày 01/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Võ Tấn T về tội "cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2023/HS-ST ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Tuyên bố Bị cáo Võ Tấn T phạm tội "cố ý gây thương tích".

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt: bị cáo Võ Tấn T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 29/3/2023.

Giao bị cáo Võ Tấn T cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Long để giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú sẽ thực hiện theo Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 70/QĐ-VKS ngày 27/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long kháng nghị một phần một phần bản án sơ thẩm với nội dung: bị cáo Võ Tấn T phạm tội theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 với hai tình tiết "dùng hung khí nguy hiểm" và "có tính chất côn đồ", khung hình phạt từ 02 năm tù đến 06 năm tù. Căn cứ quy định khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về việc áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, thì trường hợp này bị cáo không được hưởng án treo vì bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Võ Tấn T mức hình phạt 01 năm tù là dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định. Do Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ nên cho bị cáo hưởng án treo là chưa chính xác, chưa đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm để giáo dục và phòng ngừa.

Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm, sửa bản án sơ thẩm theo hướng không cho Võ Tấn T được hưởng án treo.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu quan điểm: giữ nguyên kháng nghị của Viện kiểm sát và đề nghị chấp nhận kháng nghị, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo Võ Tấn T 01 năm tù về tội cố ý gây thương tích. Về nhận định, tội danh và điều luật áp dụng như bản kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Tấn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, vì vậy có đủ căn cứ để xác định vào ngày 12/9/2022, do mâu thuẫn với anh Nguyễn Hoàng H nên bị cáo T đã dùng cây vít dài khoảng 15cm là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng lưng của anh H 05 nhát gây tổn thương cơ thể của anh H tỷ lệ 11%. Hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội "cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 như bản án sơ thẩm đã xử là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng nghị phúc thẩm của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long đề nghị không cho bị cáo T hưởng án treo do bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ nhận thấy: hành vi phạm tội của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, dùng hung khí nguy hiểm đâm nhiều nhát vào vùng lưng của bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11%, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất an ninh trật tự ở nơi làm việc vì vậy cần có mức hình phạt tương xứng để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy vậy xét thấy giữa bị cáo T và bị hại H là bạn bè với nhau, bị cáo T có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, bản thân bị cáo là người lao động, làm công nhân để hưởng lương. Trong quan hệ với bị hại H bị cáo có cho bị hại mượn tiền, từ việc bị hại vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên phát sinh mâu thuẫn và bị hại đã đánh bị cáo được mọi người can ngăn. Do không kìm chế được, bị cáo tìm bị hại và khi gặp bị hại thì hai người cự cãi và đánh nhau, sau đó được can ngăn, bị cáo T dùng cây vít ba ke đâm bị hại nhiều nhát vào vùng lưng. Căn cứ diễn biến, quá trình thực hiện tội phạm, nhân thân bị cáo, mâu thuẫn giữa bị cáo và bị hại, thấy rằng nguyên nhân xảy ra vụ án do bị hại có lỗi một phần. Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính bộc phát, nhất thời, không mang tính chất côn đồ. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ hành vi của bị cáo gây ra.

Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại 64.000.000 đồng như bị hại yêu cầu, bị hại có đơn yêu cầu giảm nhẹ cho bị cáo và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, bị hại thừa nhận có lỗi trong vụ việc này. Bị cáo là người có khuyết tật nhẹ, bị mù mắt trái. Bị cáo là lao động chính trong gia đình có nhân thân tốt, nhận thức và hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Bị cáo có ông bà ngoại là người có công đối với cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ theo các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo.

Qua xem xét toàn bộ vụ án, thái độ, nhân thân và hoàn cảnh gia đình của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy để thể hiện sự khoan hồng và tính nhân đạo của pháp luật, cho bị cáo hưởng án treo như cấp sơ thẩm đã xử nhằm tạo điều kiện cho bị cáo học tập, lao động và chứng tỏ sự hối cải trong môi trường xã hội bình thường, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú cũng đảm bảo tác dụng giáo dục riêng cho bị cáo trở thành người tốt và phòng ngừa chung cho xã hội. Mặt khác, việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội cũng như cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Vì vậy không chấp nhận kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

[3] Tại phiên tòa vị Kiểm sát viên phát biểu quan điểm và đề nghị chấp nhận kháng nghị nêu trên, xử phạt bị cáo 01 năm tù. Nhận thấy phát biểu của Kiểm sát viên không phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên không có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2023/HS-ST ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 54, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Tấn T 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo về tội "cố ý gây thương tích". Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/3/2023).

Giao bị cáo Võ Tấn T cho Ủy ban nhân xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Bị cáo Võ Văn T2 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Tuấn

Nơi nhận:
- TANDTC: 01b;
- VKSNDTVL: 02b;
- Chánh án: 01b;
- Sở Tư pháp: 01b;
- TANDTXB: 02b;
- THADSTXB: 02b;
- THAHSTXB: 01b;
- CQCSĐT CATXB: 01b;
- VKSNDTXB: 01b;
- UBND xã N: 01b;
- Bị cáo: 01b;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án: 04b.